

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 10
CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC
HONDA FUTURE NEO KTMJ

Sơ đồ EPC · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · Dùng cho
HONDA FUTURE (2005,2006)

Sơ đồ online:

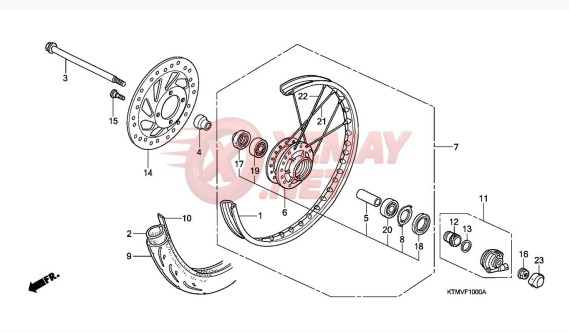
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-xe-truoc-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002663> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 31 chi tiết	Có giá tham khảo: 31/31	Tổng giá trị: 11,147,323đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE
BÁNH XE TRƯỚC HONDA FUTURE NEO
KTMJ



Mã EPC	EPCDOV0002663
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	FUTURE
Năm SX	2005,2006
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ
Số phụ tùng	31 chi tiết
Tổng giá trị	11,147,323đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (31 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA FUTURE NEO KTMJ**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	VÀNH XE 42701-KW7-900 HONDA FUTURE	42701KW7900	1	696,255đ
1	Vành xe 1.40-17 42701-KW7-901 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42701KW7901	1	437,600đ
2	Xăm xe 70/9017 42712-KFM-901 HONDA FUTURE, WAVE 100	42712KFM901	1	190,333đ
2	Săm xe (80/9017 MC) 42712-KTM-972 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42712KTM972	1	87,846đ
3	TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-KPH-900 HONDA FUTURE	44301KPH900	1	95,980đ
3	TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-KPH-970 HONDA FUTURE, WAVE 100	44301KPH970	1	60,945đ
4	Bạc cách bánh xe trước 44311-KPH-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44311KPH900	1	32,410đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
5	ống cách bi moay ơ trước 44620-KPH-650 HONDA FUTURE, WAVE 100	44620KPH650	1	33,138đ
6	Cụm moay ơ trước *NH364M* 44635-KPH-650ZA HONDA FUTURE, WAVE 100	44635KPH650ZA	1	696,024đ
7	Cụm vành trước *NH364M* 44650-KTM-880ZA HONDA FUTURE, WAVE 100	44650KTM880ZA	1	3,417,827đ
7	Cụm vành & moay ơ trước *NH364 44650-KTM-881ZA HONDA FUTURE, WAVE 100	44650KTM881ZA	1	1,537,290đ
8	Tai lai bánh răng tốc độ 44680-166-000 HONDA FUTURE, WAVE	44680166000	1	18,090đ
9	Lốp trước (70/10017 40P NR69) 44711-KPH-971 HONDA FUTURE, WAVE 100	44711KPH971	1	387,170đ
9	Lốp trước (IRC)(70/10017 40P N 44711-KTM-972 HONDA FUTURE, WAVE 100	44711KTM972	1	387,170đ
10	Cao su lót vành 42713-001-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42713001000	1	25,326đ
10	Lót vành 44713-KFM-901 HONDA FUTURE, WAVE 100	44713KFM901	1	28,941đ
11	Hộp bánh răng đo tốc độ 44800-KPH-651 HONDA FUTURE, WAVE 100	44800KPH651	1	146,134đ
12	Bánh răng đo tốc độ 44806-KGH-901 HONDA FUTURE, WAVE 100	44806KGH901	1	30,214đ
13	Đệm bánh răng đo tốc độ 44809-KFM-900 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, DREAM, FUTURE, LEAD 110, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100	44809KFM900	1	18,090đ
14	Đĩa phanh trước 45251-KPH-702 HONDA FUTURE, WAVE 100	45251KPH702	1	1,223,326đ
14	Đĩa phanh trước 45251-KPH-951 HONDA FUTURE	45251KPH951	1	1,206,015đ
15	Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90105KGH900	1	25,326đ
16	Đai ốc U 12mm 90306-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90306KGH901	1	67,460đ
17	PHỐT MOAY Ơ TRƯỚC 21X37X7 91251-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, SH MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	91251KPH901	1	28,941đ
18	Phốt chắn bụi 40x50x5 91258-410-013 HONDA FUTURE, WAVE	91258410013	1	43,531đ
18	Phốt chắn bụi 40x50x5 91258-KGH-902 HONDA FUTURE, WAVE 100	91258KGH902	1	37,535đ
19	Vòng bi 6201 (NACHI Thái-1 mặt chắn bụi) 96140-620-1010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	961406201010	1	68,791đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
20	Vòng bi 6301 (china) (1 mặt chắn bụi) 96140-630-1010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	961406301010	1	68,963đ
21	trong A11x184.5 97280-312-09K0 HONDA FUTURE, WAVE 100	9728031209K0	1	18,090đ
22	ngoài A11x184.5 97550-312-09K0 HONDA FUTURE, WAVE 100	9755031209K0	1	14,472đ
23	Nút bít đầu trục bánh xe trước 44302-383-610 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, WAVE	44302383610	1	18,090đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng FUTURE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-xe-truoc-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002663> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA FUTURE NEO KTMJ (EPCDOV0002663). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-xe-truoc-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002663>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA FUTURE NEO KTMJ (EPCDOV0002663)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-xe-truoc-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002663>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA FUTURE NEO KTMJ (EPCDOV0002663)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-xe-truoc-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002663>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE
BÁNH XE TRƯỚC HONDA FUTURE NEO KTMJ
(EPCDOV0002663)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.